

Số: 20/9 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực đường bộ trên địa bàn thành phố**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Hải Phòng tại Tờ trình số 156/TTr-SXD ngày 24/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ trên địa bàn thành phố Hải Phòng. (Có danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục, nội dung và quy trình giải quyết các thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này.

2. Văn phòng UBND thành phố cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định;

3. Sở Khoa học và Công nghệ đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu thủ tục hành chính tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **01/7/2025**.

Các công bố trước đây về thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ có liên quan hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Riêng các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động vận tải đường bộ quốc tế Số thứ tự từ 05 đến 15 của Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này thì thời điểm áp dụng thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 46 và khoản 3 Điều 47 của Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP, Bộ XD;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Trung tâm báo chí và truyền thông TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: KSTTHC, XDGTCT;
- Công TTĐTTP;
- Lưu: VT, KSTTHC5.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ
*(Kèm theo Quyết định số **2019/QĐ-UBND** ngày **25/6** /2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng)*

I. TTHC CẤP TỈNH
I.1. TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG (02 TTHC)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là “Không quy định”)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
1	1.002798	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác	15 ngày làm việc	Trung tâm PVHCC thành phố	Không	Toàn trình	Tiếp nhận và trả kết quả	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
2	2.001921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường	07 ngày làm việc.	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	Toàn trình	Tiếp nhận và trả kết quả	- Nghị định số 165/2024/NĐCP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
		công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ						
3	1.013274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	01 ngày đối với đám tang, không quá 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm phục vụ hành chính	Không quy định	Toàn trình	Tiếp nhận và trả kết quả	- Nghị định số 165/2024/NĐCP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
				công cấp xã				
4	1.000314	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	07 ngày làm việc.	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	Toàn trình	Tiếp nhận và trả kết quả	- Nghị định số 165/2024/NĐCP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ
5	1.010702	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường	01 ngày làm việc (thực hiện	Trung tâm phục vụ	Không	Một phần		Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
		bộ quốc tế ASEAN	sau 31/12/2025, trước 31/12/2025 vẫn thực hiện theo NĐ 158)	hành chính công thành phố				quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
6	1.010704	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN	01 ngày làm việc (thực hiện sau 31/12/2025, trước 31/12/2025 vẫn thực hiện theo NĐ 158)	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Một phần	Tiếp nhận và trả kết quả	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
7	1.002829	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế GMS	01 ngày làm việc (thực hiện sau 31/12/2025, trước 31/12/2025 vẫn thực hiện theo NĐ 158)	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Một phần	Tiếp nhận và trả kết quả	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
8	1.002817	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GMS hoặc sổ TAD	01 ngày làm việc (thực hiện sau 31/12/2025, trước 31/12/2025 vẫn thực hiện theo NĐ 158)	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Một phần	Tiếp nhận và trả kết quả	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
								cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
9	1.002877	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	01 ngày làm việc (thực hiện sau 31/12/2025, trước 31/12/2025 vẫn thực hiện theo NĐ 158)	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Một phần	Tiếp nhận và trả kết quả	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
10	2.001034	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại A, B, C, E, F, G cho	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với trường hợp cấp Giấy phép vận	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	Một phần	Tiếp nhận và trả kết quả	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
		phương tiện của Việt Nam	tải loại E; Giấy phép vận tải loại F, G lần đầu trong năm. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với trường hợp cấp Giấy phép vận tải loại A; Giấy phép vận tải loại B, C lần đầu trong năm; cấp Giấy phép vận tải loại B, C, F, G lần thứ hai trở đi trong năm	thành phố				ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
11	1.002334	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trung tâm phục vụ hành	Không	Một phần	Tiếp nhận và trả kết quả	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
		khai thác tuyến vận tải hành khách định kỳ giữa Việt Nam và Trung Quốc	đối với các tuyến vào sâu trong lãnh thổ của hai nước. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với các tuyến giữa khu vực biên giới của hai nước thuộc địa phận quản lý.	chính công thành phố				đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
12	1.002847	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	01 ngày làm việc (thực hiện sau 31/12/2025, trước 31/12/2025 vẫn	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	Một phần	Tiếp nhận và trả kết quả	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là “Không quy định”)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
		giữa Việt Nam và Lào	thực hiện theo NĐ 158)	thành phố				ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
13	1.000302	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia	01 ngày làm việc (thực hiện sau 31/12/2025, trước 31/12/2025 vẫn thực hiện theo NĐ 158)	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Một phần	Tiếp nhận và trả kết quả	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
14	1.001023	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và	01 ngày làm việc (thực hiện sau 31/12/2025,	Trung tâm phục vụ hành	Không	Một phần	Tiếp nhận và trả kết quả	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
		Campuchia	trước 31/12/2025 vẫn thực hiện theo NĐ 158)	chính công thành phố				đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
15	1.000321	Đăng ký, ngừng khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia	01 ngày làm việc (thực hiện sau 31/12/2025, trước 31/12/2025 vẫn thực hiện theo NĐ 158)	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Một phần	Tiếp nhận và trả kết quả	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là “Không quy định”)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
16	1.001666	Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	05 Ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Toàn trình	Tiếp nhận và trả kết quả	- Nghị định số 165/2024/NĐCP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ
17	1.001692	Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Toàn trình	Tiếp nhận và trả kết quả	- Nghị định số 165/2024/NĐCP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
18	1.001725	Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Toàn trình	Tiếp nhận và trả kết quả	- Nghị định số 165/2024/NĐCP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ
19	1.001717	Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Toàn trình	Tiếp nhận và trả kết quả	- Nghị định số 165/2024/NĐCP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ



TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí/lệ phí (nếu có) (Nếu không có ghi rõ là "Không quy định")	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích (Ghi rõ tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai)	
20	1.013277	Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Không	Toàn trình	Tiếp nhận và trả kết quả	- Nghị định số 165/2024/NĐCP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ